

Bản án số : 26/2023/HSPT
Ngày: 12/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bạch Thị Hồng Hoa
- Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Quang Tuấn.
Bà Hoàng Ngọc Liễu.
- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Vân Anh- Thư ký tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 12/9/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/TLPT - HS ngày 11/8/2023 do có kháng cáo của bị cáo Cao Văn K đối với bản án hình sự sơ thẩm số 64/2023/HSST ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- *Bị cáo kháng cáo:* **Cao Văn K**, sinh năm 1973. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Tổ 15, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; TĐVH : 7/10; Nghề nghiệp: LĐTD; Con ông: Cao Thế Chuyên, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị Vân (đã chết). Vợ con: chưa có; Tiền sự: Không;

Tiền án: 04

+ Ngày 28/9/2000, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999. Bản án hình sự phúc thẩm số 1894/2000. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/02/2006. Hiện bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung là hình phạt tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) và khoản nộp án phí HSST 50.000đ.

+ Ngày 26/9/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999. Bản án hình sự sơ thẩm số 147A.

+ Ngày 04/3/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p

Khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Bản án HSST số 12A. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/10/2017.

+ Ngày 12/6/2020, bị Tòa án quân sự khu vực Quân khu 3 xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS 2015. Bản án HSST số 01/2020.

Nhân thân:

+ Ngày 29/01/1995, bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng chất ma túy theo Khoản 1 Điều 203 BLHS năm 1985, 12 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam theo quy định tại Khoản 1 Điều 245 BLHS năm 1985; tổng hợp hình phạt là 24 tháng tù. Bản án HSST số 02/HSST. Bị cáo K kháng cáo. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 06 ngày 30/3/1995 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình, bị xử phạt 18 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng chất ma túy theo Khoản 1 Điều 203 BLHS năm 1985, 12 tháng tù về tội Trốn khỏi nơi giam theo quy định tại Khoản 1 Điều 245 BLHS năm 1985; tổng hợp hình phạt là 30 tháng tù.

+ Ngày 18/11/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân theo quy định tại Khoản 1 Điều 155 BLHS năm 1985. Bản án HSST số 7. Bị cáo K kháng cáo. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 07 ngày 20/02/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình tuyên giữ nguyên hình phạt tại bản án sơ thẩm.

+ Ngày 19/10/2018, bị Công an phường Đồng Tiến, TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 750.000đ về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị bắt từ ngày 08/02/2023 đến nay. Tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Văn K, sinh năm 1973, HKTT: tổ 15, phường Đồng Tiến, TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định. Để có ma túy sử dụng cho bản thân, khoảng 22 giờ ngày 08/02/2023, K đi bộ một mình từ nhà đến khu vực cầu Hòa Bình 1 thuộc địa bàn phường Đồng Tiến, TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình để tìm ma túy. Tại đây, K gặp một người đàn ông không quen biết, không hẹn trước; qua trao đổi K mua được của người đàn ông này 05 (Năm) gói ma túy (gồm 04 gói giấy màu và 01 gói nilon màu trắng)

với số tiền 1.100.000đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*). Sau đó, K cất giấu số ma túy vừa mua được vào 01 (*Một*) hộp nhựa màu trắng rồi cầm ở tay phải đi tìm nơi sử dụng, K đi bộ đến khu vực tổ 12, phường Đồng Tiến, TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình khi bị tổ công tác Công an phường Đồng Tiến đang làm nhiệm vụ phát hiện có biểu hiện nghi vấn, khi cơ quan công an đang tiến hành kiểm tra; do lo sợ trách nhiệm nên K đã thả 01 (*Một*) hộp nhựa bên trong chứa 05 (*Năm*) gói ma túy vừa mua chưa kịp sử dụng xuống dưới nền đất ngay vị trí K đang đứng. Cơ quan công an đã kịp thời phát hiện, thu giữ và niêm phong vật chứng, đồng thời lập biên bản và đưa Cao Văn K về trụ sở để làm việc theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 66 ngày 16/02/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “*Chất bột dạng cục màu trắng, hồng ký hiệu từ M1 đến M5 trong phong bì niêm phong, một mặt có tên Cao Văn K, sinh năm 1973, HKTT: tổ 15, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, gửi giám định có tổng khối lượng 0,60g (Không thấy sáu mươi gam), là ma túy, loại Heroin (Heroine) và Methamphetamine* .

Heroin nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Methamphetamin nằm trong danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2023/HSST ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình quyết định: Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự ; điểm s khoản 1, Điều 51.Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt: Cao Văn K 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2023 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng.

Ngày 07/7/2023 bị cáo Cao Văn K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Về nội dung kháng cáo: Bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình được tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Bị cáo Cao Văn K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Bị cáo đã bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS thuộc thẩm quyền xét xử của TAND thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình theo quy định tại Điều 268, 269 BLTTHS

Ngày 05/7/2023 Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xét xử vụ án. Ngày 07/7/2023 bị cáo Cao Văn K kháng cáo. Đơn kháng cáo trong hạn luật định được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Cao Văn K là đối tượng nghiện ma túy. Ngày 08/02/2023 khi Cao Văn K đang đi tìm địa điểm để sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Công an phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình phát hiện và bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,60g (*Không phải sáu mươi gam*) là ma túy, loại Heroine và Methamphetamin. Tính tới thời điểm phạm tội ngày 08/02/2023 bị cáo có 04 bản án chưa được xóa án tích. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp Tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, có 04 tiền án chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết tái phạm nguy hiểm. Cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 điều 249 BLHS là đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. HĐXX xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, ngoài các tiền án nêu trên bị cáo còn bị xét xử về các tội Trốn khỏi nơi giam giữ; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Trộm cắp tài sản..tuy đã được xóa án tích nhưng thể hiện sự coi thường pháp luật. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS đã được cấp sơ thẩm áp dụng. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 năm tù là phù hợp với hành vi, hậu quả mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình được các chứng cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Văn K về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

2. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 64/2023/HSST ngày 05/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình

3. Về án phí: Bị cáo Cao Văn K phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND TP Hòa Bình
- Chi cục THA TP Hòa Bình
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạch Thị Hồng Hoa